

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16/01/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 3415/QĐ-BVHTTDL ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kế hoạch thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về “Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước”;

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-BVHTTDL ngày 24/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu (CSDL):

a. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ CSDL và gửi báo cáo về Trung tâm Công nghệ thông tin trước ngày 25/12 hằng năm (nội dung kiểm tra, đánh giá dữ liệu được quy định tại khoản 2 Điều 16 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước); Thường xuyên rà soát, hiệu chỉnh, cập nhật CSDL thông qua quy trình, thủ tục quản lý của cơ quan, đơn vị; bảo đảm tính kịp thời, chính xác, phản ánh đầy đủ thông tin biến động, ngữ nghĩa của dữ liệu (metadata) và chuỗi dữ liệu lịch sử trong CSDL;

b. Thực hiện tiếp nhận, xử lý các yêu cầu khai thác CSDL do cơ quan, đơn vị mình quản lý theo yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền khai thác thông tin, dữ liệu theo quy định trong quy chế quản lý, vận hành, khai thác CSDL được cấp có thẩm quyền ban hành;

c. Áp dụng các biện pháp bảo đảm tính xác thực và sự toàn vẹn dữ liệu, thực hiện lưu vết việc tạo lập, thay đổi, xóa thông tin, dữ liệu; kiểm tra định kỳ việc thực hiện các giải pháp, biện pháp bảo mật cơ sở dữ liệu; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn, an ninh thông tin và định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành;

d. Kết nối trao đổi thông tin giữa các CSDL qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (BVHTTDL);

e. Có trách nhiệm thực hiện các hoạt động quản lý dữ liệu, quản trị dữ liệu và bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định; không cung cấp thông tin qua hình thức văn bản đối với thông tin đã được khai thác qua hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; không được thu thập, tổ chức thu thập lại dữ liệu hoặc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, dữ liệu trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính nếu dữ liệu này đã được cơ quan nhà nước khác cung cấp, sẵn sàng cung cấp thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu, trừ trường hợp dữ liệu đó không đảm bảo yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành hoặc pháp luật có quy định khác;

f. Chỉ định 01 cán bộ làm đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu; công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, tên và vị trí công tác, chức năng của cán bộ đầu mối phụ trách;

g. Xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác CSDL, trong đó quy định cụ thể phạm vi, đối tượng, điều kiện khai thác sử dụng đối với mỗi thành phần, nội dung thông tin của CSDL, hoàn chỉnh các quy trình quản lý và nâng cao chất lượng thực hiện theo quy trình.

2. Trách nhiệm của Trung tâm Công nghệ thông tin:

a. Xây dựng kiến trúc nền tảng số của ngành, tài liệu về mô hình dữ liệu, nguyên tắc dữ liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn dữ liệu, hành lang pháp lý về kết nối chia sẻ;

b. Điều phối, kiểm tra, giám sát và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu;

c. Theo dõi, tổng hợp tình hình cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác CSDL để kịp thời báo cáo Bộ trưởng;

d. Tích hợp dữ liệu, phân tích, tổng hợp dữ liệu phục vụ hỗ trợ quản lý nhà

nước và xây dựng chiến lược phát triển dữ liệu dài hạn;

e. Xây dựng các văn bản quy phạm, quy chế khai thác sử dụng dữ liệu chia sẻ của các CSDL tích hợp trên hệ thống của Bộ, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về cấu trúc dữ liệu trao đổi; các tài liệu kỹ thuật về trao đổi dữ liệu;

f. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chủ quản CSDL tự kiểm tra, đánh giá dữ liệu;

g. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng CSDL;

h. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ hằng năm việc cập nhật, quản lý, vận hành và khai thác CSDL của các cơ quan, đơn vị báo cáo Lãnh đạo Bộ và Bộ Thông tin và Truyền thông;

i. Rà soát, tổng hợp trình Bộ trưởng xem xét, ban hành văn bản cập nhật Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thời gian tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của các cơ quan, đơn vị về cập nhật (sửa đổi, bổ sung, thay thế) Danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị không phải là đơn vị quản lý CSDL:

a. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan, đơn vị quản lý CSDL của Bộ VHTTDL và Trung tâm Công nghệ thông tin tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này;

b. Trong phạm vi, quyền hạn của mình và theo nhiệm vụ được phân công tham gia hoạt động xây dựng, quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng các CSDL phục vụ hiệu quả công tác quản lý của ngành VHTTDL;

c. Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, dữ liệu cho cơ quan, đơn vị quản lý CSDL cập nhật dữ liệu vào CSDL và chịu trách nhiệm về độ chính xác của các thông tin, dữ liệu đơn vị mình cung cấp;

d. Đề xuất xây dựng mới, bổ sung danh mục CSDL của Bộ trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được quy định.

4. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch, Tài chính:

a. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị là chủ đầu tư của các CSDL lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện các dự án xây dựng, duy trì hoạt động và phát triển, nâng cấp CSDL trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Bộ; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lập dự toán kinh phí tạo lập, chuyển đổi thông tin điện tử và số hóa thông tin, dữ liệu cập nhật vào CSDL và khai thác dữ liệu trong dự toán kinh phí thường xuyên hằng năm theo quy định;

b. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí thực hiện dự án, kinh phí tạo lập, duy trì, chuyển đổi thông tin điện tử và số hóa thông tin cập nhật vào CSDL và khai thác dữ liệu theo quy định của pháp luật hiện hành;

c. Ưu tiên, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng, nâng cấp, phát triển CSDL của Bộ.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu VT, VP, CNTT, MH.100.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Đạo Cường

Danh mục**CƠ SỞ DỮ LIỆU CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**
(Kèm theo Quyết định số 4030 /QĐ-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)**I. Danh mục CSDL dùng chung**

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
1	CSDL Văn bản và điều hành tác nghiệp	Quản lý dữ liệu văn bản đi đến, hồ sơ công việc, lịch công tác và hoạt động điều hành tác nghiệp của Bộ VHTTDL	Văn phòng Bộ
2	CSDL Tổ chức cán bộ	Quản lý thông tin hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ VHTTDL	Vụ Tổ chức cán bộ
3	CSDL Thi đua khen thưởng	Quản lý thông tin về các giải thưởng, kỷ niệm chương, danh hiệu trao tặng thuộc phạm vi quản lý của Bộ VHTTDL	Vụ Tổ chức cán bộ
4	CSDL Kế hoạch tài chính	Quản lý thông tin về hoạt động kế hoạch tài chính của Bộ VHTTDL	Vụ Kế hoạch, Tài chính
5	CSDL Khoa học và công nghệ	Quản lý thông tin về hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ VHTTDL	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
6	CSDL Bảo vệ môi trường	Quản lý thông tin về hoạt động bảo vệ môi trường của Bộ VHTTDL	Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
7	CSDL Hợp tác quốc tế	Quản lý thông tin về hoạt động hợp tác quốc tế của Bộ VHTTDL; chứng nhận các cơ sở văn hóa nước ngoài hoạt động tại Việt Nam	Cục Hợp tác quốc tế

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
8	CSDL Thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng	Quản lý kế hoạch hằng năm, kết quả công tác thanh tra, kiểm tra; phòng chống tham nhũng, kiểm soát tài sản thu nhập của Bộ VHTTDL	Thanh tra Bộ
9	CSDL dùng chung về nguồn lực của Bộ VHTTDL	Quản lý dữ liệu chủ tham chiếu thông tin về nguồn lực bao gồm các tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngành VHTTDL	Trung tâm Công nghệ thông tin
10	CSDL dùng chung về hạ tầng của Bộ VHTTDL	Quản lý dữ liệu chủ tham chiếu thông tin về hạ tầng của ngành VHTTDL bao gồm các di tích, bảo tàng, thư viện, khu du lịch và cơ sở hoạt động nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, thể thao, du lịch	Trung tâm Công nghệ thông tin
11	CSDL dùng chung về hoạt động của Bộ VHTTDL	Quản lý dữ liệu chủ tham chiếu thông tin về các hoạt động trong ngành VHTTDL bao gồm các chương trình, sự kiện cộng đồng, lễ hội, liên hoan, cuộc thi, triển lãm,...	Trung tâm Công nghệ thông tin
12	CSDL dùng chung về tài nguyên văn hóa của Bộ VHTTDL	Quản lý dữ liệu chủ tham chiếu thông tin các loại tài nguyên văn hóa bao gồm di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu, di sản văn hóa phi vật thể, văn hóa dân tộc; các tác phẩm xuất sắc về văn học, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh của Việt Nam	Trung tâm Công nghệ thông tin
13	CSDL dùng chung về báo cáo, thống kê tổng hợp Bộ VHTTDL	Quản lý dữ liệu tổng hợp về báo cáo, số liệu thống kê ngành VHTTDL	Trung tâm Công nghệ thông tin

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
14	Kho tài nguyên số nội sinh dùng chung Bộ VHTTDL	Quản lý lưu trữ tích hợp dữ liệu về các loại tài nguyên số nội sinh trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc để tra cứu dùng chung tại Bộ VHTTDL	Trung tâm Công nghệ thông tin
15	Kho dữ liệu điện tử dùng chung phục vụ giải quyết thủ tục hành chính	Quản lý lưu trữ dữ liệu điện tử của các tổ chức, cá nhân trong giải quyết các thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL	Trung tâm Công nghệ thông tin
16	Kho dữ liệu mở dùng chung Bộ VHTTDL	Quản lý lưu trữ, cung cấp các bộ dữ liệu mở ngành VHTTDL bao gồm dữ liệu thống kê, dữ liệu dạng danh mục, dữ liệu dạng bản đồ	Trung tâm Công nghệ thông tin
17	Kho dữ liệu phân tích tổng hợp phục vụ chỉ đạo điều hành	Quản lý lưu trữ dữ liệu thô (cấu trúc, phi cấu trúc) được thu thập từ nhiều nguồn; dữ liệu mô hình, dữ liệu học máy (AI), dữ liệu phân tích theo dõi các chỉ tiêu phục vụ chỉ đạo, điều hành ra quyết định	Trung tâm Công nghệ thông tin

II. Danh mục CSDL Chuyên ngành

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
18	CSDL Hiện vật (Hệ thống thông tin quản lý hiện vật)	Quản lý thông tin hiện vật (nội dung lịch sử, nguồn gốc, nơi sản xuất, chế tác, nơi lưu giữ....)	Cục Di sản văn hóa
19	CSDL Bảo tàng Việt Nam (Hệ thống thông tin quản lý bảo tàng)	Quản lý thông tin mạng lưới các bảo tàng công lập và ngoài công lập trên phạm vi toàn quốc	Cục Di sản văn hóa
20	CSDL Di tích Việt Nam (Hệ thống thông tin quản lý di tích)	Quản lý thông tin công nhận, xếp hạng các di tích lịch sử-văn hóa, danh lam thắng cảnh trên phạm vi toàn quốc	Cục Di sản văn hóa
21	CSDL Di sản văn hóa phi vật thể (hệ thống thông tin quản lý di sản văn hóa phi vật thể)	Quản lý thông tin về di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	Cục Di sản văn hóa
22	CSDL Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan	Quản lý niên giám chứng nhận đăng ký quyền tác giả và các quyền liên quan đối với các tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình, cuộc biểu diễn, chương trình phát sóng, phần mềm máy tính	Cục Bản quyền tác giả
23	CSDL Nguồn lực về quyền tác giả, quyền liên quan	Quản lý thông tin các tổ chức đại diện, tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan; chứng nhận tổ chức giám định và thể giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan	Cục Bản quyền tác giả

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
24	CSDL Sản xuất phim	Quản lý thông tin cơ sở điện ảnh sản xuất, phát hành phim, trường quay, nhà sản xuất, biên kịch, đạo diễn, quay phim, diễn viên tại Việt Nam; phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình và phim kết hợp nhiều loại hình do Nhà nước đặt hàng sản xuất; giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam cho tổ chức, cá nhân nước ngoài	Cục Điện ảnh
25	CSDL Phát hành, phổ biến, lưu chiếu phim	Quản lý thông tin giấy phép phân loại phim; cơ sở điện ảnh phổ biến phim và công tác lưu chiếu phim	Cục Điện ảnh
26	CSDL Quảng bá, xúc tiến phát triển điện ảnh	Quản lý giấy phép tổ chức liên hoan, giải thưởng, cuộc thi, chương trình phim, tuần phim tại Việt Nam; các giải thưởng của điện ảnh Việt Nam	Cục Điện ảnh
27	CSDL Hoạt động triển lãm	Quản lý thông báo tổ chức và các loại giấy phép triển lãm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
28	CSDL Hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh	Quản lý thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh; giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc, xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
29	CSDL Thành tích thể thao	Quản lý thông tin các tổ chức liên đoàn, hội thể thao, đội tuyển, huấn luyện viên, vận động viên thi đấu thành tích cao; thành tích đạt được tại các giải trong nước và quốc tế	Cục Thể dục thể thao
30	CSDL Hạ tầng cơ sở thể thao	Quản lý thông tin các cơ sở thể thao trên toàn quốc; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực thể thao	Cục Thể dục thể thao
31	CSDL Đăng cai sự kiện thể thao	Quản lý thông tin đăng cai tổ chức các đại hội thể thao, giải thi đấu thể thao thành tích cao tại Việt Nam	Cục Thể dục thể thao
32	CSDL Khu du lịch, điểm du lịch Việt Nam	Quản lý thông tin các khu du lịch quốc gia, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn Tỉnh/Thành phố	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
33	CSDL Cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Quản lý thông tin các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thể thao, chăm sóc sức khỏe, vận tải khách du lịch, vui chơi, giải trí, mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
34	CSDL Cơ sở lưu trú du lịch	Quản lý thông tin các cơ sở lưu trú du lịch trên toàn quốc do ngành Du lịch quản lý, cấp phép	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
35	CSDL Doanh nghiệp lữ hành	Quản lý thông tin các doanh nghiệp được cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế tại Việt Nam	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
36	CSDL Hướng dẫn viên du lịch	Quản lý thông tin cấp, cấp đổi, cấp lại, thu hồi thẻ hướng dẫn viên du lịch trên toàn quốc	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
37	CSDL Thông tin xúc tiến quảng bá du lịch	Quản lý thông tin về xúc tiến quảng bá du lịch Việt Nam trong nước và quốc tế	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
38	CSDL Thống kê du lịch	Quản lý dữ liệu thống kê du lịch Việt Nam	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam
39	CSDL Chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội	Quản lý thông tin đăng ký, thông báo tổ chức lễ hội cấp trung ương; chương trình sự kiện cộng đồng và lễ hội tại các vùng miền ở Việt Nam	Cục Văn hóa cơ sở
40	CSDL Sản phẩm quảng cáo	Quản lý thông tin các tổ chức, cá nhân cung cấp sản phẩm quảng cáo; kết quả thẩm định sản phẩm quảng cáo theo yêu cầu	Cục Văn hóa cơ sở
41	CSDL Hoạt động nghệ thuật biểu diễn	Quản lý thông tin, số liệu, nội dung hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật; tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn; tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu; lưu hành bản ghi âm, ghi hình có nội dung biểu diễn nghệ thuật trên phạm vi toàn quốc	Cục Nghệ thuật biểu diễn
42	CSDL Tư liệu Việt Nam – Đất nước, Con người	Quản lý thông tin tư liệu sách, báo, tài liệu địa chí về Việt Nam, các tỉnh ở Việt Nam; Lịch sử Việt Nam; Văn hóa Việt Nam; Danh nhân Việt Nam; Các dân tộc Việt Nam; Địa danh, danh thắng	Vụ Thư viện

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
43	CSDL Văn hóa các dân tộc Việt Nam	Quản lý thông tin văn hóa các dân tộc; tư liệu số hóa văn hóa các dân tộc Việt Nam	Vụ Văn hóa dân tộc
44	CSDL Thống kê về gia đình	Quản lý thông tin thống kê các hộ gia đình, gia đình chính sách, gia đình văn hóa, hộ nghèo, cận nghèo tại Việt Nam	Vụ Gia đình
45	CSDL Phòng chống bạo lực gia đình	Quản lý thông tin cơ sở tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình; nạn nhân và nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	Vụ Gia đình
46	Kho học liệu số VHTTDL	Quản lý học liệu số gồm các bài giảng điện tử, bài giảng dạy trên truyền hình, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng, các học liệu khác phục vụ ngành VHTTDL	Vụ Đào tạo
47	CSDL Đào tạo VHTTDL	Quản lý thông tin các cơ sở đào tạo, cơ sở vật chất, kiểm định chất lượng giáo dục; Chương trình đào tạo, người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên	Vụ Đào tạo
48	Kho số hóa di sản văn hóa phi vật thể	Quản lý tư liệu số hóa các di sản văn hóa phi vật thể tại Việt Nam	Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam
49	Dữ liệu lưu trữ phim Việt Nam	Quản lý thông tin về số lượng phim nộp lưu trữ.	Viện Phim Việt Nam

Stt	Tên CSDL	Nội dung	Đơn vị chủ trì quản lý CSDL
50	CSDL Bảo tồn di tích	Quản lý thông tin về di tích và công tác bảo tồn di tích dạng dữ liệu số hóa	Viện Bảo tồn di tích
51	Thư viện số quốc gia	Quản lý thông tin tra cứu thư viện về sách, báo, tạp chí theo các tiêu chuẩn siêu dữ liệu quốc tế	Thư viện Quốc gia Việt Nam
52	CSDL Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam	Quản lý thông tin tư liệu về không gian kiến trúc làng, bản của 54 dân tộc Việt Nam; tư liệu các hoạt động tái hiện tại Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam	Ban Quản lý Làng Văn hoá - Du lịch các dân tộc Việt Nam
53	CSDL Bài báo, tạp chí văn hoá nghệ thuật	Quản lý thông tin hoạt động xuất bản các bài báo, tạp chí văn hoá nghệ thuật ở Việt Nam	Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật
54	CSDL Bảo tàng Hồ Chí Minh	Quản lý thông tin bảo tàng, hiện vật, tư liệu lịch sử cuộc đời hoạt động của Hồ Chí Minh	Bảo tàng Hồ Chí Minh
55	Kho tư liệu hình ảnh Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Quản lý kho tư liệu hình ảnh động về hoạt động của Lãnh đạo Bộ VH-TT-DL; phim phóng sự, tài liệu chương trình truyền hình về VH-TT-DL	Trung tâm Điện ảnh Thể thao và Du lịch Việt Nam